

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 04-7-2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
giữa chị Dương Khánh H và anh
Phạm Thái Ngọc Hoàng T.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Kim Thành

2. Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 160/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Khánh H, sinh năm 1996; Số căn cước công dân: 03619600xxxx; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 25 đường T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 25 đường T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T, sinh năm 1992; số căn cước công dân: 03609201xxxx; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 01/34 đường T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 1/34 đường T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa chị H có mặt, anh T vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện ngày 09-5-2024, bản tự khai ngày 20-5-2024, nguyên đơn là chị Dương Khánh H trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bà Triệu, thành phố Nam Định vào ngày 15-8-2023. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến ngày 04-3-2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Thời điểm này chị mới sinh con được 4 tháng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị phát hiện anh T không chung thủy. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị đã nói chuyện với anh T để giải quyết nhưng anh T không tôn trọng chị dẫn đến việc vợ chồng cãi nhau. Mặt khác, trong quá trình chung sống anh T cũng không quan tâm hỗ trợ chị trong công việc gia đình và chăm sóc con chung. Chị đã tạo cơ hội cho anh T thay đổi nhưng không có kết quả. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T, nên làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh T.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ngọc Tuệ N, sinh ngày 05-11-2023, hiện đang ở với chị nên chị xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị và anh T sẽ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:* Vợ chồng không có tài sản và vay nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn là anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án làm bản tự khai và không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải.

3. *Kết quả thu thập chứng cứ tại địa phương ngày 29-5-2024 xác định:* Anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T, sinh năm 1992 có đăng ký thường trú tại số 1/34 đường T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Anh T và chị H có đăng ký kết hôn vào ngày 15-8-2023 tại UBND phường Bà Triệu, thành phố Nam Định và có 01 con chung là Phạm Ngọc Tuệ N, sinh ngày 05-11-2023. Quá trình chung sống giữa anh T và chị H có xảy ra mâu thuẫn hay không địa phương không biết và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

4. *Tại phiên tòa, chị Dương Khánh H trình bày:* chị đã đọc được những tin nhắn anh T trao đổi với người phụ nữ khác trong điện thoại của anh T nên có căn cứ xác định anh T không chung thủy. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn anh T đã đánh chị khiến chị phải đi khám và uống thuốc điều trị. Chị đã giao nộp cho Tòa án ảnh chụp vết thương trên mắt, cổ, tay (được in ra vào ngày 09-5-2024), Sổ khám bệnh và đơn thuốc của Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích vào ngày 04-3-2024. Từ khi chị nộp đơn khởi kiện cho đến nay chị và anh T không chung sống với nhau nữa. Nay chị giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

5. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Dương Khánh H và anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T. Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Phạm Ngọc Tuệ N, sinh ngày 05-11-2023 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: chị H và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng: chị H không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị H phải nộp toàn bộ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Phạm Ngọc Thái Hoàng Thanh đã được tổng đạt hợp lệ phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Khánh H và anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bà Triệu, thành phố Nam Định vào ngày 15-8-2023 nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, theo chị H trình bày nguyên nhân do chị nghi ngờ anh T không chung thủy, không tôn trọng, không hỗ trợ chị trong công việc gia đình và chăm sóc con chung. Chị đã tìm biện pháp giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H xuất trình tài liệu là những bức ảnh chụp vết thương ở mắt, cổ, tay (được in vào ngày 09-5-2024), Sổ khám bệnh và đơn thuốc của Bệnh viện đa khoa Ngọc Bích vào ngày 04-3-2024. Tại phiên tòa, chị H trình bày khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn anh T đánh chị

và chị phải đi viện khám, uống thuốc điều trị. Tòa án đã sao gửi bản phô tô tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện cho anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T; triệu tập họp lệ, báo anh T đến Tòa án để trình bày bản tự khai đối với yêu cầu khởi kiện của chị H nhưng anh T không đến nên không có quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện và tài liệu chứng cứ do chị H giao nộp. Tòa án đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự nhưng anh T vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị giải quyết ly hôn với anh T.

Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho ly hôn giữa chị Dương Khánh H và anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T.

[2.2] Về con chung: Chị Dương Khánh H và anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T có 01 con chung là Phạm Ngọc Tuệ N, sinh ngày 05-11-2023. Hiện con chung chưa đủ 36 tháng tuổi, đang ở với chị H nên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung Hội đồng xét xử giao cho chị Dương Khánh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H trình bày tự thỏa thuận với anh T, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn là chị Dương Khánh H phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Dương Khánh H và anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T.

2. Về con chung: Giao cho chị Dương Khánh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là Phạm Ngọc Tuệ N, sinh ngày 05-11-2023; giới tính: Nữ; số định danh cá nhân: 036323013721. Về cấp dưỡng nuôi con: chị Dương Khánh H tự thỏa thuận với anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T không yêu cầu giải quyết.

Anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Khánh H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Dương Khánh H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002123 ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Dương Khánh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Thái Ngọc Hoàng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- UBND phường Bà Triệu;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thu Hiền

